

LỤC HÒA

Quảng Ngãi - 2002

Hôm nay đột xuất tôi được chư Tăng Ni và Phật tử tỉnh Quảng Ngãi mời về đây thăm viếng, đồng thời xin một thời pháp ngắn. Đến nơi, được sự đón tiếp của đông đảo quý vị, lại còn có các em trong Gia đình Phật tử nữa, tất cả đều vượt ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi. Vì thế tuy đi đường nhọc nhằn, tôi cũng không nỡ từ chối nói pháp cho quý vị nghe, do đó có bài pháp Lục Hòa này.

Tăng Ni là hàng xuất gia đều biết tính quan trọng của phép Lục Hòa đối với đời sống Tăng đoàn. Quý vị phải ứng dụng cho được những điều căn bản đức Phật đã dạy, đồng thời nhắc nhở gia đình Phật tử cùng hiểu biết, sống đúng với tinh thần ấy. Khi lập Thiền viện, nghiên cứu kỹ giới luật nhà Phật, tôi thấy sáu phép hòa thuận là phần căn bản, đức Thế Tôn dạy cho hàng tu sĩ chúng ta. Thế nên nói tới Tăng, Ni là nói tới Lục hòa.

Tăng, chữ Phạn là Sangha, Trung Hoa dịch âm là Tăng già, dịch nghĩa là Hòa hợp chúng. Tức chỉ một số tu sĩ, hoặc Tăng hoặc Ni sống chung với nhau trong tập thể, hòa hợp vui vẻ tu hành, nên còn gọi là hòa hợp Tăng. Quý thầy, quý cô sống hòa hợp thì gọi là Tăng, không hòa hợp thì không đủ nghĩa của Tăng. Đức Phật đặt sự hòa hợp trên tất cả các giới luật. Nếu chúng ta sống không hòa hợp thì sự tu hành không bao giờ tiến. Đa số Tăng Ni đều biết Lục hòa rồi, nhưng ở đây tôi cũng xin nhắc lại từng phần để quý vị thấy được chỗ thấu đáo Phật dạy.

1. Thân hòa đồng trụ:

Điều này vào thời đức Phật thực hiện rất dễ, nhưng thời chúng ta ngày nay hơi khó một chút. Bởi vì sống chung một chùa, một Tinh xá thì chư Tăng hoặc chư Ni cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng tu như nhau không khó. Tất cả nếp sống, công tác, hạnh kiểm tu hành hàng ngày đều như nhau, gọi là thân hòa đồng trụ. Trong trường hợp mỗi thầy, mỗi cô ở mỗi chùa thì việc hòa hơi khó. Vì vậy thân hòa đồng trụ là chỉ cho một tập thể chung sống một chỗ, chứ không chỉ cho những người sống rời rạc. Cho nên các vị sống riêng tư phải chịu thiệt thòi này.

Chúng ta sống trong chùa hay thiền viện thì thực hiện thân hòa đồng trụ dễ. Bởi vì không ở riêng, không có quyền lợi riêng nên làm cùng làm, ăn cùng ăn, mặc cùng mặc, mọi công tác hay giờ tu hành đều nhịp nhàng với nhau. Hòa hợp như vậy thì nếp sống đạo đức rất tốt. Đó là nói về thân hòa đồng trụ.

2. Khẩu hòa vô tránh:

Tức miệng cùng hòa hợp nhau, không gây gỗ, không nói những lời dữ, lời nặng nề, không tranh hơn thua với nhau. Tăng Ni thấy điều này dễ hay khó? Nhất là phái nữ sống chung với nhau một chùa, có cãi không? Có, nên điều này rất khó. Ở đây tôi nhắc chung cho cả các Phật tử tại gia. Chúng ta sống làm sao được khẩu hòa vô tránh, tức là miệng nói những lời hòa nhã, nhẹ nhàng, dễ mến, chớ không cãi lầy, rầy la lớn tiếng. Nhưng e rằng có vị làm Trụ trì hoặc Tri sự nói: "Sai làm mà không làm, không rầy sao được? Mới nghe thấy có lý nhưng trên tinh thần đạo đức thì khác.

Chúng ta lâu nay có quan niệm, những gì mình nghĩ đều cho là đúng, ai nói khác hơn mình không vui, mà không vui thì có cãi. Ví dụ có hai người, một người khen hoa hồng đẹp, một người chê xấu. Người khen hoa hồng đẹp bị người kia chê: "Nói bậy, nó xấu như vậy mà nói đẹp, đẹp ở chỗ nào?" Bấy giờ người khen hoa hồng đẹp chắc khó nín được. Khi mình nói đẹp, người khác chê xấu thì bực bội nên cãi nhau. Cả hai đều không biết điều đó đúng hay không? Mỗi người có quyền nhìn, có quyền nhận định riêng. Ta thấy đẹp, đó là nhận định riêng của mình. Người khác thấy xấu, đó là nhận định riêng của họ. Cho nên muốn khỏi cãi nhau, chúng ta lắng nghe Phật dạy trong kinh A-hàm: Người biết tôn trọng chân lý là khi nói điều gì, chỉ nói "đây là cái nghĩ của tôi". Ngang đó thôi, không thêm chữ "đúng". Nếu nói tôi nghĩ đúng thì sanh chuyện ngay. Mỗi người có quyền nhận định riêng, hoa hồng không cãi đẹp xấu, mà mình cãi với nhau làm chi? Nó là nó thôi. Tại vì ta cho nhận định của mình là đúng, người khác nói ngược lại thì nổi sân lên. Mà nhận định của mình có đúng chân lý chưa? Dĩ nhiên là chưa.

Tôi thường ví dụ, hôm trước tôi ngồi trên núi, thấy hướng Nam có cụm mây đen, gió thổi đưa qua, một lát mưa xuống ào ào. Hôm nay tôi thấy cụm mây đen như thế, nghĩ thế nào cũng mưa nên bảo quý thầy đem đồ vô. Nếu thầy nào không nghe lời tôi sẽ giận và rầy la. Đó là do tôi lấy kinh nghiệm hôm trước đặt cho hôm nay. Nhưng không ngờ một lát gió đổi hướng, mây tan, trời không mưa. Lúc đó sao? Mình kêu người ta đem đồ vô, nhưng trời không mưa, mình có xin lỗi không? Lỡ rồi làm thinh, không ai nhắc tới thì thôi, thông qua luôn. Quý vị làm Trụ trì, Tri chúng hay vấp phải lỗi này lắm.

Trên thế gian, mọi sự việc xảy ra đều tùy duyên. Hôm qua duyên khác hôm nay duyên khác. Vậy tất cả suy nghĩ của chúng ta có đúng không? Đúng một phần thôi, chứ chưa phải tuyệt đối. Nhưng khi suy nghĩ điều gì, ta thường cho đó là đúng tuyệt đối, ai làm khác thì nổi giận liền. Do nổi giận nên gây ác khẩu, nói bậy, nói những lời vô nghĩa, khiến cho

người ta đau buồn. Đó là phạm lỗi khẩu hòa vô tránh.

Tăng Ni phải nhớ, sống sao cho người đến chùa, Tinh xá không nghe một tiếng la hét nào hết. Như thế mới tốt, mới vui hòa. Nếu vào chùa lát nghe cô này la, cô kia cự thì có hòa không? Người tu còn không hòa, làm sao dạy Phật tử sống hòa vui được. Cho nên Phật bắt buộc chúng ta phải lấy chữ “Hòa” làm nền tảng tu và dạy người. Phải hiểu nhận định của mình chỉ đúng phần nào thôi, chớ không bảo đảm trăm phần đều đúng. Nên khi trình bày ý kiến của mình với người khác, chỉ nên nói “cái hiểu của tôi như thế, anh chị có thể nghĩ khác” thì không có lỗi, chớ đừng vội cãi vã. Nhiều khi ta cãi trước khi sự việc đến. Đó là điều không có tốt trong đạo. Cho nên Tăng Ni phải tự kiểm để biết những gì sai lầm của mình, mà chỉnh lại cho đúng.

3. Ý hòa đồng duyệt:

Ý của chúng ta hòa hợp, vui vẻ với nhau. Hòa thì vui. Muốn hòa vui thì phải làm sao? Phải đừng cho cái nghĩ của mình là đúng. Ta thích điều đó mà người khác không làm, không giúp, còn ngăn cản thì mình có giận không? Chắc chắn là giận. Nhưng quý vị thử nghiệm lại xem, huynh đệ sống chung, tất cả ý niệm, suy gẫm đều giống hệt hay mỗi người mỗi ý? Hầu hết là mỗi người mỗi ý, không ai giống ai. Nếu giống hệt Phật không bắt chúng ta hòa làm chi. Người nghĩ thế này, người nghĩ thế nọ, không giống nhau thì sống chung có vui không? Sống gượng thôi chớ không vui. Người tu mà bực bội, không vừa lòng mãi ý thì sống năm mười người, hai ba chục người hoặc cả trăm người thì chắc lộn xộn lắm. Bởi vậy nên cái hòa của ý hết sức quan trọng.

Bây giờ muốn ý hòa chúng ta phải làm sao? Phật dạy muốn hòa thuận với nhau, trước hết không nên bám giữ, cố chấp ý riêng của mình. Tại sao? Vì ý là cái suy nghĩ luôn luôn sanh diệt. Mà suy nghĩ thì không bao giờ đúng 100%, mười phần trúng được năm ba phần thôi. Có sai nên biết ý mình chưa toàn vẹn, chưa bảo đảm, làm sao cố chấp được. Nếu trên thế gian, suy nghĩ cái gì đúng cái ấy thì người ta có nghèo khổ không? Chắc không ai nghèo khổ hết. Bởi vì suy nghĩ đâu đúng đó, thì thiên hạ đều làm giàu hết rồi. Trong đạo cũng vậy, nếu ta nghĩ gì đều đạt hết thì ngày nay chùa nào cũng to, Phật cũng lớn, mọi người đều quy hướng về mình, nhưng sự thật không phải vậy. Ý nghĩ không hoàn toàn mà ta cố chấp, bảo vệ, đó là sai lầm. Từ sai lầm này sanh ra tranh cãi, bực bội với nhau, đi đến chỗ không còn tình, không còn nghĩa gì cả. Nên biết Phật dạy người tu sống giữ ý hòa đồng duyệt để cuộc sống hòa vui, chớ không buồn giận, oán hờn nhau.

Thực tế ở trong chùa hay thiền viện, tất cả Tăng Ni đều hoàn toàn hài lòng, vui vẻ hết hay ráng nhìn nhau? Ráng nhìn nhau mới yên, chớ không ai bằng lòng ai. Đó là chuyện thường. Trong việc tu hành, chúng ta phải xét thật kỹ, tu là để giải thoát sanh tử, cứu độ chúng sanh. Nếu trong chúng năm mười người, mỗi người nghĩ khác, ai cũng cố chấp ý nghĩ của mình là đúng thì cuộc sống có hòa vui không? Năm mười người đã không hòa được, nói gì độ chúng sanh! Chẳng lẽ độ cho nhiều để cãi cho lắm sao? Cho nên quý vị thu đệ tử, phải khéo hòa hợp chúng, không để có những ý niệm riêng tư.

Sống được hòa vui như vậy, ai đến chùa cũng thấy niềm vui toát ra cả, không có gì khó chịu hết. Ngược lại nếu nội bộ trong chùa không hòa vui, ý Tăng Ni không hợp, Phật tử bắt gặp những bất bình của mình, khiến họ kinh sợ, không dám đến chùa nữa. Thế nên quan trọng là chúng ta phải hòa vui với nhau. Điều này không thể thiếu được ở một người tu.

4. Kiến hòa đồng giải:

Tức những thấy biết của mình, chúng ta cùng đem ra giải thích để huynh đệ cùng hiểu, cùng thông cảm với nhau.

5. Giới hòa đồng tu:

Chúng ta cùng giữ giới với nhau, không dám sai phạm để cùng an vui tu tập.

6. Lợi hòa đồng huân:

Ở trong chùa hay Tinh xá, nếu có ai cúng dường thì Tăng Ni cùng chia đồng đều nhau, không được người nhiều, kẻ ít. Nhưng bệnh của Phật tử bây giờ thấy thầy, cô nào dễ thương thì cúng nhiều, thầy cô nào quý vị không thích thì cúng ít hoặc không cúng. Người được nhiều cúng không dám chia cho người ít, sợ bỗn đạo biết được buồn. Do đó sau một thời gian trong chùa có người giàu, kẻ nghèo. Người nghèo không có xu con, người giàu dư dả xài không hết. Như vậy đâu thể gọi là lợi hòa đồng huân.

Bởi thế, muốn thực hiện điều này tôi bắt buộc Tăng Ni trong các thiền viện không được nhận tiền riêng. Ai cúng thì cúng chung cho tập thể, Ban quản chúng nhận rồi dùng cho những nhu cầu chung, chia đều toàn chúng, không được thương người này chia nhiều, ghét người kia chia ít.

Tóm lại, trong sáu điều “hòa” của nhà Phật, chúng ta xét thật kỹ để ứng dụng tu hành. Nếu chư Tăng, chư Ni sống chung trong một chùa hoặc Tinh xá hòa hợp như vậy, thì Phật pháp truyền bá rất dễ dàng. Ta khỏi cần thuyết pháp cho Phật tử nghe,

chỉ cần nhìn thấy nếp sống của mình, trên dưới hòa thuận vui vẻ thì họ liền quý mến. Quý vị thuyết pháp hay, người ta mới nghe thì phục, nhưng tới chùa mình thấy lục đục, kẻ phiền người giận tất nhiên Phật tử sẽ thói Bồ-đề tâm.

Thế nên trọng tâm của người tu, dù không giỏi nhưng khéo sống đúng với tinh thần lục hòa của đạo Phật thì việc tu tập sẽ được tiến triển đều, đồng thời giúp cho tín tâm Phật tử ngày càng sâu đối với Tam bảo, nhất là Tăng bảo. Tăng Ni trong mùa an cư kiết hạ, quý vị cố gắng tập sống theo tinh thần lục hòa. Dù chưa trọn vẹn nhưng chúng ta cố tập, từ từ cũng sẽ được hoàn bị. Có thể việc tu mới lợi lạc. Nếu chúng ta không tập sống lục hòa thì sự tu chỉ có hình thức thôi, niềm an vui lợi lạc không được bao nhiêu. Đó là tôi nói riêng về Tăng Ni.

Tiếp theo, tôi nói qua giới Phật tử. Quý vị ai cũng muốn có cuộc sống vui hòa nhưng thật ra rất khó. Như năm 1996 tôi có qua Mỹ, một số Phật tử ở Cali ham tu thiền, họ xin lập đạo tràng khoảng ba, bốn chục vị. Tôi nhớ chư Tăng thì giữ lục hòa, nên Phật tử giữ tam hòa được rồi. Nếu Phật tử ở tại gia đình mà giữ được tam hòa là đã tiến bộ lắm. Tam hòa là gì? Là thân hòa, khẩu hòa, ý hòa. Thân hòa thì dễ rồi còn khẩu hòa, ý hòa dễ hay khó? Phần nhiều Phật tử tại gia ít được khẩu hòa. Tại sao? Vì quý vị luôn luôn nghĩ mình đúng, nên nói gì người khác không nghe theo thì giận. Trong bụng giận rồi thì thốt ra lời nói khó chịu, nặng nề. Người nghe lời nói nặng cũng không chịu nhận, sợ thua nên sanh ra đối chọi, cãi vã, thành ra không hòa.

Ví như chúng ta ra đường, bị ai đó có ác ý chửi "Cha chi". Lúc đó mình giận không? Nổi giận liền. Nhưng nếu khi người ta nói "Cha chi", mình liền thưa: "Cám ơn anh, cám ơn chị đã nhắc tới cha tôi". Vậy thôi. Mình quên người ta nhắc lại cho nhớ, nổi giận làm gì? Hoặc giả sử ta làm trái ý ai, họ mắng mình là con bò. Khi ấy ta nên nói thế này "Dạ phải, tôi có uống sữa bò". Uống sữa bò thì té bào bò có trong mình, cãi làm chi, có xấu hổ gì đâu. Nhưng nghe nói con bò thì quý vị giận đùng đùng lên, rồi hung dữ với nhau. Nếu xét theo lẽ thật, đâu có gì đáng kể. Hiếu vậy Phật tử cười hoài không giận gì hết.

Khi trí tuệ không sáng, người ta bực bội nói lời vô nghĩa, mình chấp lời vô nghĩa kia để giận thêm thì cả hai đều vô nghĩa hết. Thế nên người biết tu phải tập đức nhu hòa. Chúng ta thấy đâu phải những vị có đức hạnh không ai dám chửi, người lớn cũng bị chửi như thường. Kể cả đức Phật cũng thế, nhưng khi bị chửi Ngài xử sự khác chúng ta.

Có lần Phật đi khát thực vào xóm của Bà-la-môn. Các đệ tử Bà-la-môn thấy Phật khát thực, họ đem

cơm cúng dường. Ngài đến dưới cội cây ngồi ăn, sau đó thuyết pháp cho họ nghe. Kết quả họ xin quy y theo Phật hết. Qua đôi ba lần, xóm đó từ từ chuyển thành Phật tử hết. Các thầy Bà-la-môn tức quá, chửi đức Phật vào làng khát thực, họ theo sau kêu tên Phật chửi rất thậm tệ. Chửi thì chửi Phật cũng cứ đi từ từ, không trả lời chi hết. Chịu hết nổi, vị thầy Bà-la-môn kia chặn đầu Ngài hỏi:

- Cồ-đàm, có nghe tôi chửi không?

Phật nói:

- Nghe.

- Nghe sao không trả lời?

Phật đáp:

- Như nhà ông có đám giỗ mời thân quyến tới dự. Khi cúng kính xong, quà còn nhiều nên ông phân chia để tặng họ. Những thân quyến không nhận, vậy những món quà đó thuộc về ai?

- Tôi tặng mà người ta không nhận thì nó thuộc về tôi, chứ về ai?

Phật nói:

- Cũng vậy, ông chửi mà ta không nhận thì những lời ấy thuộc về ai?

Bây giờ quý Phật tử nghe người ta chửi có nhận không? Nhận, nên tức tối phiền não hoài. Còn Phật không nhận nên Ngài chẳng dính dáng gì. Người chửi tự nhớ, tự chịu, tự khổ. Ngày nay chúng ta quý trọng đức Phật ở chỗ Ngài cũng bị người ta chửi, nhưng bình thân không dao động, chớ đâu phải Ngài không bị chửi. Chẳng những đức Thế Tôn không giận, không buồn mà còn thương người chửi nữa, vì biết họ nói bậy.

Phật tử đừng nói chửi, vừa thấy ai nói lên nhỏ nhỏ sau lưng đã lắng nghe rồi. Lắng nghe để nhận. Đức Phật bị kêu tên chửi còn không màng, nên bây giờ chúng ta mới lạ Ngài. Nếu Thế Tôn cũng như mình thì ngày nay làm gì có đạo Phật. Chính vì Phật không nhận nên Ngài không buồn không giận. Vì vậy Ngài trả lời một cách tự nhiên "Ông chửi ta không nhận thì lời đó thuộc về ông." Ngoại đạo nghe thế tự xấu hổ bỏ đi. Chính nhờ tâm sáng suốt, từ bi ấy mà bây giờ chúng ta mới lạ Ngài.

Rồi một lần nữa, Phật đi khát thực cũng một thầy Bà-la-môn kêu tên Ngài chửi, Phật vẫn ung dung đi. Cuối cùng Bà-la-môn kia chạy lên chặn đường Phật:

- Cồ-đàm, ông thua tôi chưa?

Phật liền nói bài kệ:

Người hơn thì thêm oán,
Kẻ thua ngủ không yên.
Hơn, thua hai đều xả,
Ấy được yên ổn ngủ.

Người nào không nghĩ hơn thua mới ngủ yên. Nếu thấy mình thua thì oán hơn người hơn, tức quá ngủ không yên. Còn hơn người thì bị người oán. Vì vậy đức Phật dạy: “Hơn thua hai đều xả, Ấy được yên ổn ngủ”. Sở dĩ chúng ta cung kính quý trọng đức Phật, vì đứng trước ngang trái Ngài luôn nhẫn nhịn được.

Ngày nay chúng ta tu muốn người quý trọng mình, mà động tới sân si đủ thứ thì ai kính phục được? Nên người thật tu không giành hơn, không cho thắng người là thành công. Hơn thắng như thế là mê. Chúng ta tỉnh sáng phải giữ thái độ an bình, hòa nhã, không giận hơn.

Tôi thường ví dụ, như chúng ta vào bệnh viện tâm thần thăm người thân trong đó. Khi vào mình không chọc ghẹo ai hết, nhưng họ xúm quanh chửi mình, lúc đó chúng ta nghĩ sao? Nên giận hay nên thương? Người bệnh tâm thần không biết phải quấy nên chửi mình, ta biết họ bệnh nên thương, chớ không giận. Cũng thế, chúng ta sống với mọi người chung quanh, có khi mình không làm việc xấu quấy mà họ cứ đổ cho ta xấu quấy, như vậy người đó tỉnh sáng hay bệnh? Việc không mà nói có, đó là bệnh. Họ cũng giống người bệnh tâm thần, nên ta thương chớ đâu có giận. Nếu gặp người bệnh tâm thần chửi, ta chửi lại, kẻ bàng quan sẽ nói sao? Ông kia điên gặp chị nọ khùng, phải không? Nếu không điên thì khi họ chửi, mình đừng chửi lại, đừng giận mà thương hơn.

Người biết tu, gặp kẻ mê ta phải tỉnh, người kia điên chúng ta phải sáng suốt, chớ không ai ăn thua với người điên. Đó là điều quan trọng mà thế gian không biết. Nhiều khi nghe một lời nói hết sức vô nghĩa mà ta lại nổi nóng, cãi nhau thành việc lớn. Từ đó làm khổ nhau, từ cái khổ này kéo đến cái khổ nọ. Trong đạo cũng vậy, nhiều chuyện rất nhỏ mà do không khéo hòa với nhau nên thành lớn. Nhiều người vì cãi thua, tức quá muốn tự tử, thật hết sức dại khờ.

Vừa rồi có một Phật tử nữ đến thưa với tôi: “Thầy làm ơn về cầu siêu giúp người bạn của con”. Tôi hỏi: “Bạn của con làm sao, phải cầu siêu?” Cô ta thưa: “Anh ấy tinh thần không được sáng, tự tử bằng cách thắt cổ chết trong vườn nhà. Sau khi anh chết hai ba hôm, con nằm mộng thấy anh về đứng ngoài sân kêu hoài: “Lạnh quá, làm sao cho

anh bớt lạnh”. Con đem mền ra bảo đắp, anh nói “không được”. Trải qua mấy hôm như vậy”.

Chúng ta thấy kẻ mê chết liều lĩnh như thế phải sanh vào loài ngựa quỷ, lang thang khổ sở, chớ đâu phải chết là hết. Chết không phải là hết, càng chết oan chừng nào vong linh càng lang thang khổ sở chừng đó. Nên người biết tu, dù có xảy ra chuyện buồn phiền mấy cũng bỏ qua, phải sáng suốt tu hành. Đó là cứu mình, còn liều chết bậy bạ chẳng những không cứu mình mà còn tự hại mình nữa. Chúng ta nên nhớ tự tử chết là mối nguy hiểm nhất, vì như thế chẳng những không giải thoát mà còn làm mình luân hồi triền miên, khổ sở vô cùng. Khổ cho bản thân mình và khổ lây cho nhiều người khác nữa.

Chúng ta tu không chỉ tụng kinh, niệm Phật, tọa thiền là đủ, mà phải sống đúng với tâm của người hiểu đạo. Mọi việc hơn thua, phải quấy của các huynh đệ đều là chuyện nhỏ, không có gì quan trọng hết. Việc lớn của chúng ta là làm sao thoát ly sanh tử, đó mới là cao siêu, là mục đích chúng ta nhắm đến. Muốn thoát ly sanh tử trước hết sống với huynh đệ, chúng ta phải hòa nhã, thuận thảo, vui tươi. Nhờ sự hòa vui đó lòng ta yên ổn, việc tu hành được nhẹ nhàng.

Nếu tới giờ niệm Phật, ngồi thiền mà cứ nhớ việc cãi vã hồi chiều, nhớ câu người ta chửi mình hoài, thì niệm Phật ngồi thiền có yên không? Dĩ nhiên là không. Nhớ lời qua tiếng lại hoài, rồi cuộc mình chịu thiệt thòi. Nên người biết tu phải sống đúng tinh thần lục hòa. Dù chưa giải thoát nhưng giữ được lục hòa thì trên đường tu chúng ta sẽ an ổn. Niệm Phật được nhất tâm, tọa thiền dễ định. Đó là thành công rồi. Nếu không như vậy, chúng ta sẽ bị nhiều khổ lụy, tu mà không giải thoát, ngược lại còn trầm luân!

Vì vậy tôi thấy vấn đề lục hòa rất thiết yếu, rất quan trọng đối với cuộc sống tu hành của chúng ta. Hôm nay đủ duyên gặp quý thầy quý cô tiếp đón và xin nghe pháp, chúng tôi đem hết tâm tư của mình, khuyến nhủ Tăng Ni sống đúng theo tinh thần Lục hòa của Phật dạy, để đời tu của chúng ta xứng đáng.

Quý vị nên nhớ chùa to, Phật lớn, đệ tử bao nhiêu cũng là trò chơi thôi, quan trọng là tâm mình an ổn thanh tịnh, không còn vướng bận những trói buộc của thế tục nữa. Đó là nhân giải thoát. Chúng ta đã gieo nhân giải thoát, phải ráng nuôi trồng nó cho tới ngày đạt được quả giải thoát, đừng nản chí bỏ nửa chừng. Đó là lời tha thiết của chúng tôi, mong tất cả Tăng Ni cố gắng thực hiện tu hành cho tới ngày viên mãn.

